

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYỀN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/DS-ST.

Ngày: 28/9/2022.

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Dương Hải.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp

2. Bà Đào Đắc Cẩm Tú

***-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Tiểu Loan– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2022/TLST-DSST, ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 146/2022/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 117/QĐST-DS, ngày 9/9/2022, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S.***

Địa chỉ: Số 266 – 268 đường N, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức Thạch D** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Minh T**, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần S. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 30 T, Phường 2, thành phố Sóc Trăng.

***- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh G,***( Nguyễn Thanh G) sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***- Theo đơn khởi kiện ngày 30/3/2022 nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần S trình bày:***

Vào ngày 15/8/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần S (Viết tắt là Ngân hàng) có ký với ông Nguyễn Thanh G hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào thu nhập của ông G Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông G với hạn mức sử dụng là 80.000.000đ. Sau khi được cấp thẻ ông G đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1.731.532.000 đồng ( chưa bao gồm phí và lãi phát sinh). Trong quá

trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông G đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.668.454.480 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông G vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 25/03/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông G còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 91.783.518 đồng; Lãi quá hạn: 60.797.280 đồng; tổng cộng: 152.580.798 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh G phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi tổng cộng là 152.580.798 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi hoàn tất nợ gốc

- Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh G Toà án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại địa phương nhưng ông G cũng không đến Toà án để tham gia Hoà giải và tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm, không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án biết về ý kiến của ông G đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc bị đơn phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền là 152.580.798 đồng (trong đó vốn gốc là 91.783.518 đồng; Lãi quá hạn: 60.797.280 đồng;) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- **Về tố tụng:** Đối với nguyên đơn đã có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh G hiện nay đã bỏ địa đi nơi khác sinh sống mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, do đó Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định và áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông G theo quy định pháp luật.

- **Về nội dung:**

- **Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền lãi số tiền là 152.280.798 đồng, HĐXX xét thấy:**

[1] Vào ngày 15/8/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần S có ký với ông Nguyễn Thanh G hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào thu nhập của ông G Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng chi ông G với hạn mức sử dụng là 80.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ ông G đã thực hiện các giao dịch với tổng

số tiền là 1.731.532.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông G đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.668.454.480 đồng. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông G vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 25/03/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông G còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 91.783.518 đồng; Lại quá hạn: 60.797.280 đồng; , tổng cộng: 152.580.798 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa giải quyết buộc ông G phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi tổng cộng là 152.580.798 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Theo thỏa thuận của hai bên tại phần cam kết trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, ngày 15/8/2018 thì ông G phải có trách nhiệm thanh toán vốn và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Tuy nhiên sau khi vay ông G không thực hiện đúng hợp đồng, trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông G đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.668.454.480 đồng. Do ông G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 25/03/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông G còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 91.783.518 đồng; lãi quá hạn: 60.797.280 đồng, tổng cộng: 152.580.798 đồng

[3] Việc ông G không thực hiện việc thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng theo như thỏa thuận trong hợp đồng đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ngân hàng, do ông G đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên nên Ngân hàng thương mại cổ phần khởi kiện yêu cầu ông G phải hoàn trả khoản nợ vốn và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền vốn và lãi tổng cộng: 152.580.798 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ lãi cho Ngân hàng số tiền vốn là 152.580.798 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì bị đơn phải chịu 7.629.039 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã nêu là có căn cứ và phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát đã nêu.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng: 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

**Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S về việc yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Thanh G hoàn trả số tiền vốn và lãi tổng cộng 152.580.798 đồng.

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh G phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vốn và lãi còn nợ là 152.580.798 đồng. (*Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm tám mươi ngàn bảy trăm chín mươi tám đồng*). (Trong đó nợ gốc là 91.783.518 đồng; nợ lãi là 60.797.280 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Thanh G còn phải chịu lãi trên số nợ gốc theo lãi suất quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, ngày 15/8/2018 cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

**2. Án phí dân sự sơ thẩm:**

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.300.000đ, theo biên lai thu số 0005481, ngày 25/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh G phải chịu là 7.629.039 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Thị Dương Hải**

